

Số: 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel ngày 26/04/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, định hướng năm 2024 số 01/BC-VTK-HĐQT ngày 04/04/2024.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Ban Điều hành số 02/BC-VTK-BĐH ngày 04/04/2024. Một số chỉ tiêu chính như sau:

Kết quả kinh doanh năm 2023

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu điều hành | KH 2023 | TH 2023 | % HT | Ghi chú |
|----|----------------------------|---------|---------|------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 280.000 | 285.584 | 102% | |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 30.805 | 32.533 | 106% | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 24.644 | 25.996 | 105% | |
| 4 | Tổng tài sản | 244.017 | 185.843 | 76% | |
| 5 | Vốn chủ sở hữu | 133.195 | 134.953 | 101% | |
| 6 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 86.232 | 93.832 | 109% | |
| 7 | Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE) | 19,4% | 20,25% | 104% | |



Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu điều hành | TH 2023 | KH 2024 | Tỷ lệ % |
|----|----------------------------|---------|---------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 285.584 | 352.000 | 123% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 32.533 | 36.900 | 113% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 25.996 | 29.520 | 114% |
| 4 | Tổng tài sản | 185.843 | 231.984 | 125% |
| 5 | Vốn chủ sở hữu | 134.953 | 146.137 | 108% |
| 6 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 93.832 | 93.832 | 100% |
| 7 | Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE) | 20,25% | 21,41% | 106% |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; (ii) Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, các nhiệm vụ, các giải pháp khi cần thiết.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 số 03/BC-VTK-BKS ngày 04/04/2024.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán tại tờ trình số 01/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023 tại tờ trình số 02/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024. Cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền | Ghi chú |
|-----|--|----------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước | 3.191.677 | |
| 2 | LNST trên BCTC năm 2023 | 25.996.491.182 | |
| 3 | LNST dùng để phân phối của năm 2023 | 25.999.682.859 | |
| 4 | Trích lập các quỹ | 11.924.837.859 | |
| 4.1 | Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển | 4.511.417.859 | |
| 4.2 | Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động | 6.926.841.000 | |
| 4.3 | Trích quỹ thưởng của Người quản lý | 486.579.000 | |
| 5 | Chi trả cổ tức | 14.074.845.000 | |

| | | | |
|---|--|----------------|--|
| | Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ Trong đó: | 15% | |
| - | Trả cổ tức bằng tiền | 14.074.845.000 | |
| | Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/Vốn điều lệ | 15% | |
| 6 | LNST chưa phân phối | 0 | |

Đề xuất:

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tại mục 4.2: Giao Giám đốc Công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quyết định chi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế, quy định pháp luật và nội bộ của Công ty

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể tại mục 4.3 của Công ty.

Điều 6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và đề xuất mức thù lao cho năm 2024 tại tờ trình số 03/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

Điều 7. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 tại tờ trình số 04/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

Điều 8. Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội tại tờ trình số 05/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

Điều 9. Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty tại tờ trình số 06/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/04/2024.

2. Các ông/bà thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cổ đông của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Nơi nhận:

- Như Điều 10
- UBCKNN, SGDCKHN
- Lưu: VT.TV.Ha10

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Ba Tân

Số: 01/BB-VTK-DHDCD

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2024

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL**

Công ty: Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Giấy đăng ký kinh doanh số: 0100109106-075 ngày 18/09/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trụ sở tại: Số 1 Giang Văn Minh, P.Kim Mã, Q.Ba Đình, TP Hà Nội.

Vào hồi 14h00 ngày 26 tháng 04 năm 2024, tại Hội trường Tầng 3 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Diễn biến và nội dung như sau:

A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ông Mai Xuân Thiều đại diện Ban Tổ chức đã giới thiệu đại biểu về dự Đại hội. Đại biểu gồm có:

✦ Cổ đông của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel theo danh sách được Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm ngày 02/04/2024.

✦ Đại diện Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty:

- | | |
|-------------------------|-------------------------------------|
| - Ông Lê Bá Tân | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Đăng Hùng | - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty |
| - Ông Nguyễn Hữu Đức | - Phó Giám đốc Công ty |
| - Ông Vũ Song Hà | - Phó Giám đốc Công ty |
| - Ông Lê Tuấn Anh | - Kế toán trưởng Công ty |
| - Ông Phan Thế Trường | - Trưởng ban Kiểm soát |
| - Ông Nguyễn Đức Cường | - Thành viên Ban Kiểm soát |
| - Bà Phan Thị Hồng Hạnh | - Thành viên Ban Kiểm soát |

2. Đại hội đã nghe ông Đỗ Bình Phiên – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:



Tổng số cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 1.085 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 9.383.230 cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 25 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 6.544.090 cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương với 69,7% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

3. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành phần Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ biểu quyết 100%. Đoàn Chủ tịch gồm:

- | | |
|------------------------|-------------------------|
| - Ông Lê Bá Tân | - Chủ tọa/Chủ tịch đoàn |
| - Ông Nguyễn Đăng Hùng | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Hữu Đức | - Thành viên |

4. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành viên Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100%, cụ thể:

✦ **Ban Thư ký:**

- | | |
|-------------------------|--------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hà | - Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Trung Kiên | - Thành viên |

✦ **Ban Kiểm phiếu:**

- | | |
|-----------------------|--------------|
| - Ông Đặng Xuân Thắng | - Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Quốc Nam | - Thành viên |

5. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội và Thê lệ Biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Trình bày các Báo cáo, tờ trình trước Đại hội

1. Ông Nguyễn Đăng Hùng – Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024.

2. Ông Nguyễn Hữu Đức – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Ban

Điều hành; Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

Kết quả kinh doanh năm 2023

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu điều hành | KH 2023 | TH 2023 | % HT | Ghi chú |
|----|----------------------------|---------|---------|------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 280.000 | 285.584 | 102% | |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 30.805 | 32.533 | 106% | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 24.644 | 25.996 | 105% | |
| 4 | Tổng tài sản | 244.017 | 185.843 | 76% | |
| 5 | Vốn chủ sở hữu | 133.195 | 134.953 | 101% | |
| 6 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 86.232 | 93.832 | 109% | |
| 7 | Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE) | 19,4% | 20,25% | 104% | |

Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu điều hành | TH 2023 | KH 2024 | Tỷ lệ % |
|----|----------------------------|---------|---------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 285.584 | 352.000 | 123% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 32.533 | 36.900 | 113% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 25.996 | 29.520 | 114% |
| 4 | Tổng tài sản | 185.843 | 231.984 | 125% |
| 5 | Vốn chủ sở hữu | 134.953 | 146.137 | 108% |
| 6 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 93.832 | 93.832 | 100% |
| 7 | Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE) | 20,25% | 21,41% | 106% |

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; (ii) Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, các nhiệm vụ, các giải pháp khi cần thiết.

3. Ông Phan Thế Trường – Trưởng ban Kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và định hướng hoạt

động năm 2024; Tờ trình về việc đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024; Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2024.

4. Ông Lê Tuấn Anh – Kế toán trưởng đọc tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023;

5. Ông Lê Tuấn Anh – Kế toán trưởng đọc tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023. Cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền | Ghi chú |
|-----|--|----------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước | 3.191.677 | |
| 2 | LNST trên BCTC năm 2023 | 25.996.491.182 | |
| 3 | LNST dùng để phân phối của năm 2023 | 25.999.682.859 | |
| 4 | Trích lập các quỹ | 11.924.837.859 | |
| 4.1 | Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển | 4.511.417.859 | |
| 4.2 | Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động | 6.926.841.000 | |
| 4.3 | Trích quỹ thưởng của Người quản lý | 486.579.000 | |
| 5 | Chi trả cổ tức | 14.074.845.000 | |
| | Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ | 15% | |
| | Trong đó: | | |
| - | Trả cổ tức bằng tiền | 14.074.845.000 | |
| | Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/Vốn điều lệ | 15% | |
| 6 | LNST chưa phân phối | 0 | |

Đề xuất:

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tại mục 4.2: Giao Giám đốc Công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quyết định chi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế, quy định pháp luật và nội bộ của Công ty

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể tại mục 4.3 của Công ty.

6. Ông Lê Tuấn Anh – Kế toán trưởng đọc tờ trình của Hội đồng quản trị về việc chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.

Một số nội dung chính như sau:

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ cho phép việc HĐQT chủ động thông qua các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan trong Tập đoàn Công nghiệp – Viễn



thông Quân đội có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản và các giao dịch, hợp đồng dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC gần nhất, phù hợp với ngành nghề trong Giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty.

Trong đó các đơn vị trong Tập đoàn là các đơn vị phụ thuộc, đơn vị mà Tập đoàn nắm quyền chi phối. Thời gian ký hợp đồng trong năm 2024.

Do thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 dự kiến vào tháng 04/2025, nên ĐHĐCĐ cho phép Người đại diện theo pháp luật ký các hợp đồng từ đầu năm 2025 có tính chất tương tự năm 2024 nhằm đảm bảo pháp lý cho việc thực hiện hợp đồng và lợi ích mang lại cho Công ty. Công ty sẽ có văn bản chính thức báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 cho phép thực hiện các giao dịch trên và báo cáo tại kỳ ĐHĐCĐ gần nhất.

II. Thảo luận nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội:

- **Câu hỏi 1:** Trong kế hoạch năm 2024, ngành nghề kinh doanh của Công ty không thay đổi so với năm 2023, tại sao phải bổ sung ngành nghề mới?

Trả lời:

Năm 2024, Công ty dự kiến phát triển ngành nghề kinh doanh mới bao gồm 3 mã ngành (4223 ; 4321 ; 7410) để tận dụng nguồn lực sẵn có thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty, còn 2 mã ngành (4662 ; 4651) bổ sung để phục vụ cho thi công giải pháp và ICT.

- **Câu hỏi 2:** Theo kế hoạch năm 2024, lĩnh vực kiểm soát chất lượng giảm 16% so với năm 2023 lý do là gì?

Trả lời:

Năm 2023, doanh thu từ hoạt động kiểm định trạm BTS tăng đột biến so với năm 2022. Tuy nhiên năm 2024, doanh thu kiểm định sẽ ở mức ổn định nên lĩnh vực kiểm soát chất lượng có xu hướng giảm so với năm 2023.

- **Câu hỏi 3:** Trong báo cáo của Ban Kiểm soát có 2 nội dung tồn tại là chưa tìm kiếm được nhân sự key cho các lĩnh vực ngành nghề mới và chưa xây dựng được cơ chế, chính sách đủ tốt để giữ chân người lao động, Công ty đã có giải pháp gì để khắc phục tồn tại trên?

Trả lời:

Năm 2023, Công ty chưa tuyển dụng được nhân sự key cho lĩnh vực do kiểm do đây là lĩnh vực đặc thù, nguồn lao động ít. Trong năm 2024, Công ty đã họp bàn và đưa ra giải pháp thuê chuyên gia có trình độ cao hoặc đề nghị Tập

đoàn hỗ trợ điều động nhân sự giỏi về Công ty đồng thời xây dựng cơ chế lương thưởng phù hợp để thu hút nhân sự giỏi đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

➤ **Câu hỏi 4:** Đề nghị Công ty cho biết kết quả SXKD Quý 1/2024?

Trả lời:

Quý 1/2024, doanh thu Công ty đạt 72,8 tỷ/Kế hoạch 72 tỷ đạt 101%. Lợi nhuận trước thuế đạt 7,3 tỷ/Kế hoạch 6,9 tỷ đạt 105,8% kế hoạch đề ra.

➤ **Câu hỏi 5:** Đề nghị Công ty cho biết mục đích trích Quỹ Đầu tư phát triển? Quỹ Khen thưởng Phúc lợi được sử dụng cho người lao động như thế nào ?

Trả lời:

Công ty trích Quỹ DTPT nhằm mục đích phục vụ cho đầu tư thiết bị chuyên dụng mở rộng và phát triển ngành nghề do kiểm (do sóng tối ưu chất lượng mạng viễn thông) trong thời gian tới tại thị trường trong nước và nước ngoài (Mozambique, Peru, Campuchia...). Ngoài ra, Công ty tập trung đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, đầu tư hiệu quả phần mềm trong lĩnh vực quản lý giám sát, thiết kế thi công...góp phần nâng cao năng suất, chất lượng lao động toàn Công ty.

Công ty thực hiện chi từ Quỹ KTPL các khoản cho người lao động như chi quà tết, chi thăm hỏi hiếu - hỷ, chi nghỉ mát, thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tháng, quý, năm...đảm bảo hài hòa giữa lợi ích của Doanh nghiệp với lợi ích của người lao động, để người lao động đoàn kết, gắn bó, yên tâm công tác vì mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

III. Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình của Đại hội

Trước khi biểu quyết, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông trước khi bỏ phiếu biểu quyết. Nội dung như sau: Tổng số cổ đông có mặt trước thời điểm biểu quyết là: 25 cổ đông, đại diện cho: 6.544.090 phiếu biểu quyết, chiếm 69% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình của Đại hội và miễn nhiệm, đề cử thành viên Ban Kiểm soát theo phương thức bỏ phiếu kín.

Đại hội đã nghe ông Đặng Xuân Thắng – đại diện Ban Kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.

Tổng số phiếu phát ra là: 6.544.090 phiếu biểu quyết (cổ phần).

Tổng số phiếu thu về là: 6.544.090 phiếu biểu quyết (cổ phần).

Số phiếu hợp lệ là: 6.544.090 phiếu biểu quyết (cổ phần).

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết (cổ phần).

Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhất trí, thông qua gồm:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 tại văn bản số 01/BC-VTK-HĐQT ngày 04/04/2024

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.544.090 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.525.490 phiếu, chiếm 99,72% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 18.600 phiếu, chiếm 0,28% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024 của Ban Điều hành tại văn bản số 02/BC-VTK-BĐH ngày 04/04/2024.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.544.090 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.525.490 phiếu, chiếm 99,72% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 18.600 phiếu, chiếm 0,28% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 tại văn bản số 03/BC-VTK-BKS ngày 04/04/2024.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.544.090 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

4. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023 tại tờ trình số 01/TTr-VTK-ĐHDCĐ ngày 04/04/2024.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.544.090 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023 tại tờ trình số 02/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.544.090 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.525.490 phiếu, chiếm 99,72% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 18.600 phiếu, chiếm 0,28% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

6. Thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2024 tại tờ trình số 03/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.544.090 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

7. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 tại tờ trình số 04/TTr-VTK-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.544.090 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

8. Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội tại tờ trình số 05/TTr-VTK-ĐHĐCĐ



ngày 04/04/2024 (Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội không có quyền biểu quyết nội dung này).

- Tổng số phiếu biểu quyết: 553.499 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 553.499 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 553.499 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và Sửa đổi Điều lệ Công ty tại tờ trình số 06/TTr-VTK-DHĐCD ngày 04/04/2024.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.544.090 phiếu biểu quyết.
 - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
 - Số phiếu hợp lệ: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
 - Số phiếu tán thành: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
 - Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- ✚ Những nội dung Đại hội biểu quyết và nhất trí không thông qua: không.

C. KẾT LUẬN ĐẠI HỘI

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel đã được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Đại hội biểu quyết thông qua tất cả các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Đại hội, gồm có:

1.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 tại văn bản số 01/BC-VTK-HĐQT ngày 04/04/2024 với tỷ lệ tán thành chiếm 99,72% tổng số phiếu biểu quyết.

1.2. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024 của Ban Điều hành tại văn bản số 02/BC-VTK-BĐH ngày 04/04/2024 với tỷ lệ tán thành chiếm 99,72% tổng số phiếu biểu quyết.

1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 tại văn bản số 03/BC-VTK-BKS ngày 04/04/2024, với tỷ lệ tán thành chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.

1.4. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023 tại tờ trình số 01/TTr-VTK-DHĐCD ngày 04/04/2024 với tỷ lệ tán thành chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.

1.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023 tại tờ trình số 02/TTr-VTK-DHDCĐ ngày 04/04/2023 với tỷ lệ tán thành chiếm 99,72% tổng số phiếu biểu quyết.

1.6. Thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2024 tại tờ trình số 03/TTr-VTK-DHDCĐ ngày 04/04/2024 với tỷ lệ tán thành chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.

1.7. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 tại tờ trình số 04/TTr-VTK-DHDCĐ ngày 04/04/2024 với tỷ lệ tán thành chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.

1.8. Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội tại tờ trình số 05/TTr-VTK-DHDCĐ ngày 04/04/2024 (Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội không có quyền biểu quyết nội dung này) với tỷ lệ tán thành chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.

1.9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và Sửa đổi Điều lệ Công ty tại tờ trình số 06/TTr-VTK-DHDCĐ ngày 04/04/2024 với tỷ lệ tán thành chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết

2. Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Trưởng ban Thư ký đọc dự thảo và thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội, kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 6.544.090 phiếu biểu quyết
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu tán thành: 6.544.090 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết.

Biên bản này được lập thành ba (03) bản, mỗi bản gồm 11 trang có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi UBCKNN, một (01) bản gửi SGDCK Hà Nội; một (01) bản lưu tại Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

01
CỔ
CỔ
ẤN V
ET
/H -

Biên bản này được lập vào hồi 17h30 ngày 26/04/2024 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel kết thúc.

**T/M BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Thị Thu Hà

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Lê Ba Tân



Số: 01/BC-VTK-HDQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Hội đồng quản trị (HDQT) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HDQT trong năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024.

PHẦN A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT NĂM 2023

I. Đặc điểm, tình hình chung

1. Môi trường vĩ mô

Thế giới năm 2023 đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do sức cầu suy yếu trong bối cảnh lạm phát và lãi suất tăng bởi những hậu quả dai dẳng của dịch bệnh COVID-19 và xung đột địa chính trị, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na, xung đột Israel – Palestine phức tạp, thiên tai, biến đổi khí hậu,... ngày càng gia tăng.

Trong nước, Chính phủ quyết liệt, nỗ lực duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng; tiếp tục đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, giảm lãi suất, bên cạnh thực hiện các chính sách về giảm, gia hạn thuế, phí và tiền thuê đất.

2. Môi trường vi mô

a. Tại Viettel

Tập đoàn duy trì đà tăng trưởng; đẩy mạnh vai trò dẫn dắt trong chiến lược Chuyển đổi số quốc gia; tập trung vào đánh giá, nâng cao chất lượng hạ tầng mạng lưới. Nguồn việc truyền thống ngày càng khó khăn (quy định pháp luật chặt chẽ, thủ tục thanh toán phức tạp, khó khăn, nguồn việc nhỏ lẻ, phân tán), mạng lưới hạ tầng đang già đi nhanh chóng.

b. Thị trường ngoài Viettel

Các nhà mạng tối ưu tiết kiệm chi phí, chuyển trọng tâm vào chuyển đổi số, công nghệ cao. Hiệu quả kinh doanh của một số nhà mạng không được như kỳ vọng (VNPT, Mobifone) ảnh hưởng tới công tác đầu tư mới hạ tầng. Các đơn vị tư vấn thiết kế hạ tầng viễn thông cạnh tranh quyết liệt do nguồn việc truyền thống suy giảm.

II. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023

Với sự định hướng và chỉ đạo sát sao của Hội đồng Quản trị (HDQT), sự nỗ lực của Ban Điều hành, Công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả những nội dung mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao cho. Cụ thể:

ĐVT: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu điều hành | KH 2023 | TH 2023 | % HT | Ghi chú |
|----|----------------------------|---------|---------|------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 280.000 | 285.584 | 102% | |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 30.805 | 32.533 | 106% | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 24.644 | 25.996 | 105% | |
| 4 | Tổng tài sản | 244.017 | 185.843 | 76% | |
| 5 | Vốn chủ sở hữu | 133.195 | 134.953 | 101% | |
| 6 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 86.232 | 93.832 | 109% | |
| 7 | Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE) | 19,4% | 20,25% | 104% | |

2. Thực hiện những nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền

Tại Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HDQT quyết định, triển khai một số công việc thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HDQT xin báo cáo Đại hội kết quả thực hiện như sau:

- Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán: Tại cuộc họp HDQT Quý 3/2023, HDQT đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Thực hiện Nghị quyết số 1785/BB-VTK-HDQT ngày 02/08/2023 của Hội đồng Quản trị về việc chi trả cổ tức năm 2022, Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông, tỷ lệ chi trả 10% vốn góp của Chủ sở hữu, tổng số tiền là: 8.622.777.000 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ, sáu trăm hai mươi hai triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn đồng) và chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ chi trả 8,823% với số lượng cổ phiếu tương ứng là 760.453 cổ phiếu. Công ty đã thực hiện các thủ tục với Văn phòng Đăng ký kinh doanh và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 ngày 18/09/2023 với vốn điều lệ của Công ty tăng lên là 93.832.300.000 đồng; Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp với số lượng cổ phiếu bổ sung 760.453 cổ phiếu; Quyết định chấp thuận số lượng cổ phiếu giao. Và chi quỹ thưởng người quản lý, Công ty đã thực hiện chi trả cho Người quản lý số tiền 540.171.244 đồng.

- Trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2023, Hội đồng quản trị đã phê duyệt thông qua chủ trương cho phép Giám đốc Công ty ký các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel trong năm 2023.

Tổng số các hợp đồng là 202 hợp đồng với tổng giá trị 468 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty). Các hợp đồng năm 2023 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 111 tỷ đồng doanh thu năm 2023, chiếm 39% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 11,9 tỷ đồng chiếm 37% lợi nhuận trước thuế của Công ty.

3. Tổng kết hoạt động của HĐQT

a. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 08 cuộc họp, bàn thảo bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, để thông qua các nội dung liên quan đến việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty hàng quý, sáu tháng, định hướng phát triển Công ty hiện tại và trong tương lai.

b. Công tác ban hành quy định, quyết định

Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã ban hành 09 nghị quyết và 02 quyết định, trong đó:

- 01 Nghị quyết về triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; 01 Nghị quyết về chi trả cổ tức năm 2022; 01 Nghị quyết về chi quỹ thưởng người quản lý năm 2022; 01 Nghị quyết về điều chỉnh vốn điều lệ, số lượng cổ phần và Điều lệ Công ty;...

- 02 quyết định về việc thành lập Ban Tổ chức và Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

c. Thù lao HĐQT, chi phí hoạt động của HĐQT

- Năm 2023, việc chi trả thù lao HĐQT được thực hiện theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể: Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng/tháng; Thành viên HĐQT: 2 triệu đồng/người/tháng. Tổng số thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị là 108.000.000 đồng.

- Năm 2023 không phát sinh chi phí hoạt động của HĐQT.

4. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành

- Ban Điều hành đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

- Ban Điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, sáng tạo, nghiêm túc, tận tụy. Từng thành viên của Ban Điều hành luôn bám sát chức trách, nhiệm vụ được giao, điều hành quyết liệt, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban Điều hành tích cực, chủ động trong việc đẩy mạnh công tác tìm kiếm nguồn việc bên ngoài Tập đoàn, mở rộng môi trường kinh doanh để tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao tỷ trọng doanh thu và vị thế của Công ty với thị trường bên ngoài.

- Ban Điều hành tích cực, chủ động trong việc tham gia vào các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị như Kiện toàn bộ máy vận hành của Công ty (bàn giao chức danh Giám đốc, kiện toàn mô hình tổ chức và bộ máy CBQL công ty); Xây dựng năng lực cho Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu đảm bảo thực hiện các dịch vụ đo kiểm trong và ngoài nước, trong năm đã được Bộ Thông tin và truyền thông phê duyệt QĐ chỉ định tổ chức thử nghiệm phòng đo phục vụ hoạt động Đo lường, được Bộ Khoa học và công nghệ cấp chứng nhận VILAS (công nhận phòng thí nghiệm phù hợp tiêu chuẩn ISO 17025:2017), đây là căn cứ để khẳng định Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu mang các tiêu chuẩn quốc tế.

- Năm 2023: Doanh thu đạt 285,6 tỷ đồng, hoàn thành 102,4% kế hoạch, tăng trưởng 31%; Lợi nhuận trước thuế đạt 25,996 tỷ đồng, hoàn thành 105,5% kế hoạch, tăng trưởng 25,8%.

- Trong năm 2023, trên cơ sở khoán khối sản xuất trực tiếp thì Ban Điều hành đã có những điều chỉnh kịp thời phù hợp để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả kinh doanh và thu nhập của CBCNV từ đó ngày càng tăng lên.

Bên cạnh những mặt đạt được vẫn còn một số điểm còn tồn tại:

- ***Về Công tác đầu tư:*** Thực hiện 14 tỷ/158 tỷ ~ 8,63% KHI do định hướng đầu tư chuyển dịch, không đầu tư hoạt động xây dựng cho thuê trạm xã hội hóa do không đảm bảo hiệu quả (không phải sản phẩm trọng yếu của đơn vị), chuyển hướng tìm kiếm các lĩnh vực phù hợp với thế mạnh của đơn vị.

- ***Về Công tác kinh doanh:*** Không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu bên ngoài, đạt 34,7 tỷ/KH 60 tỷ ~ 58%, giảm 17% so với năm 2022, ảnh hưởng do các khách hàng lớn như Mobifone hạn chế đầu tư mới trong năm 2023, nhân sự kinh doanh còn mỏng, kiêm nhiệm, chủ yếu từ cấp Ban Giám đốc.

- ***Việc Ứng dụng công nghệ thông tin:*** Chuyển đổi số không hoàn thành theo kế hoạch năm, đạt 2,17/KH 2,5 điểm, tăng trưởng 99% so với năm 2022; Công ty đã tăng bậc từ mức 'Khởi đầu' sang hết giai đoạn 'Hình thành' để chuyển tiếp sang giai đoạn 'Thực thi'. Chưa có bộ phận chuyên trách triển khai công tác chuyển đổi số Công ty.

- ***Về Công tác Kỹ thuật:*** Chưa có nhiều giải pháp đột phá trong công tác kỹ thuật, hoạt động SKYT chưa mang lại hiệu quả.

PHẦN B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT NĂM 2024

I. Dự báo tình hình thị trường

1. Đánh giá môi trường vĩ mô

- Thế giới: Tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2024 dự báo ở mức 2,7-2,9%, giảm so với mức dự báo 3% của năm 2023, cho thấy xu hướng giảm tốc của kinh tế toàn cầu. Xung đột vũ trang và bất ổn chính trị tiếp tục diễn biến phức tạp.

- Trong nước: Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP khoảng 6-6,5%. Nhiều lĩnh vực kinh tế dự báo còn khó khăn do tác động của nền kinh tế toàn cầu.

2. Đánh giá môi trường vi mô

a. Thị trường bên trong Tập đoàn

- Tập đoàn tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động. Chuyển đổi số cho các Bộ, Ban, Ngành và các doanh nghiệp và tăng cường đầu tư củng cố hạ tầng có sẵn.

- Tập đoàn triển khai chiến lược đã được phê duyệt, đảm bảo hạ tầng để phát triển mạng 4G, 5G, triển khai xây dựng các tòa nhà trụ sở làm việc, các trung tâm Viettel huyện ... là cơ hội về nguồn việc cho VTK. Kết quả khởi sắc của khối viễn thông nước ngoài trong năm 2023 là điều kiện thuận lợi để Công ty VTK cung cấp các dịch vụ đánh giá chất lượng mạng lưới, hạ tầng, giúp thị trường đảm bảo hoạt động kinh doanh.

b. Thị trường bên ngoài Tập đoàn

- Năm 2024 dự báo chính sách quản lý của nhà nước trở lại ổn định. Thị trường tăng trưởng trở lại sau khi chạm đáy, việc mở rộng vùng phủ 4G, 5G tạo ra các thị trường mới, thêm các cơ hội về tăng trưởng. Chủ trương về tắt mạng 2G, 3G và mua thêm tần số của các nhà mạng trong và ngoài nước tăng, vì thế nguồn việc về Đo lường và tối ưu chất lượng mạng là rất cấp thiết, tạo đà phát triển Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu của Công ty.

II. Phương hướng hoạt động

Một số chỉ tiêu chính về kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty:

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu điều hành | THI 2023 | KH 2024 | Tỷ lệ % |
|----|-----------------------------|----------|---------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 285.584 | 352.000 | 123% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 32.533 | 36.900 | 113% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 25.996 | 29.520 | 114% |
| 4 | Tổng tài sản | 185.843 | 231.984 | 125% |
| 5 | Vốn chủ sở hữu | 134.953 | 146.137 | 108% |
| 6 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 93.832 | 93.832 | 100% |
| 7 | Tỷ suất LNST/Vốn CSII (ROE) | 20,25% | 21,41% | 106% |

Trong năm 2024, Công ty xác định tiếp tục đẩy mạnh phát triển các trụ kinh doanh chính bao gồm:

- Tư vấn thiết kế: Dự kiến doanh thu đạt 60 tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2023, chiếm 16% tỷ trọng doanh thu bao gồm KSTK hạ tầng viễn thông, công trình dân dụng công nghiệp ... Công ty dự kiến doanh thu truyền thống trong nước

sẽ tăng do nhu cầu triển khai hạ tầng 4G, 5G theo cam kết của các nhà mạng sau khi đấu giá tần số thành công.

- Kiểm soát chất lượng: Dự kiến doanh thu đạt 100 tỷ đồng, giảm 16% so với năm 2023, chiếm 27% tỷ trọng doanh thu bao gồm Kiểm định công trình, giám sát thi công ...

- Lĩnh vực mới (Đo lường, ICT, Giải pháp kiên cố hạ tầng viễn thông...): doanh thu dự kiến 210 tỷ đồng, tăng 83% so với năm 2023, chiếm 56% tỷ trọng doanh thu. Đây là trụ phát triển trọng tâm của Công ty trong năm 2024 và sẽ phát triển mạnh mẽ đem lại nguồn doanh thu rất lớn cho Công ty trong những năm tiếp theo.

- Doanh thu bên ngoài mục tiêu 75 tỷ (chiếm 20% tỷ trọng tổng doanh thu), tăng trưởng 116% so với năm 2023. Đây là nhiệm vụ thách thức của Công ty trong bối cảnh các nhà mạng đều hạn chế đầu tư mới.

Để thực hiện kế hoạch năm 2024 và tạo nền móng vững chắc cho kế hoạch phát triển đến năm 2025, HĐQT lãnh đạo Công ty tập trung vào các nội dung mang tính chiến lược, như sau:

a) Nâng cao năng lực của Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu, đẩy mạnh kinh doanh thị trường nước ngoài

- Mở rộng hoạt động của Trung tâm Đo lường từ đo kiểm chất lượng mạng lưới sang tổ chức tối ưu vô tuyến (phân tích dữ liệu, tư vấn, quy hoạch và tổ chức tối ưu), đảm bảo năng lực để quy hoạch thiết kế cho một mạng viễn thông mới.

- Đẩy mạnh kinh doanh tới các nhà cung cấp dịch vụ ngoài Viettel và các công ty cung cấp dịch vụ viễn thông trên toàn thế giới.

- Đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại mang tầm quốc tế cho Trung tâm.

b) Đưa ra các giải pháp phát triển hạ tầng bền vững, tối ưu, làm cơ sở triển khai 5G theo chiến lược của Tập đoàn trong và ngoài nước

- Xây dựng tiêu chí khảo sát, đánh giá hiện trạng HTML, đề xuất giải pháp củng cố, bổ sung phục vụ lắp đặt thiết bị 5G; các giải pháp đáp ứng chủ trương tháo 2G, 3G ...

- Nghiên cứu các quy định hiện hành để tham mưu cho Tập đoàn về việc quản lý, kiểm soát, đảm bảo chất lượng các trạm xã hội hóa mà Viettel thuê.

c) Nâng bậc công tác chuyển đổi số của Công ty từ mức "Hình thành" lên mức "Thực thi"

- Truyền thông nâng cao nhận thức của CBCNV về các hoạt động, mục tiêu chuyển đổi số.

- Mời chuyên gia Tập đoàn/thuê ngoài để tư vấn đánh giá toàn diện bức tranh CDS của đơn vị. Tuyển dụng nhân sự KEY đảm bảo thực hiện công tác chuyển đổi số của đơn vị.

- Xác định các vấn đề tồn tại lớn nhất trong hoạt động điều hành SXKD để xây dựng theo lộ trình hành động ứng dụng CNTT, mua hoặc xây dựng các phần mềm phù hợp, chuyển đổi số từng bước.



Số: 02/BC-VTK-BDH

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
Về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

I. Tổng quan về môi trường kinh doanh

Thế giới: năm 2023 đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do sức cầu suy yếu trong bối cảnh lạm phát và lãi suất tăng bởi những hậu quả dai dẳng của dịch bệnh COVID-19 và xung đột địa chính trị, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na, xung đột Israel – Palestine phức tạp, thiên tai, biến đổi khí hậu,... ngày càng gia tăng.

Trong nước: Chính phủ quyết liệt, nỗ lực duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng; tiếp tục đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, giảm lãi suất, bên cạnh thực hiện các chính sách về giảm, gia hạn thuế, phí và tiền thuê đất.

Ngành viễn thông: Các nhà mạng tối ưu tiết kiệm chi phí, chuyển trọng tâm vào chuyển đổi số, công nghệ cao. Hiệu quả kinh doanh của một số nhà mạng không được như kỳ vọng (VNPT, Mobifone) ảnh hưởng tới công tác đầu tư mới hạ tầng. Các đơn vị tư vấn thiết kế hạ tầng viễn thông cạnh tranh quyết liệt do nguồn việc truyền thống suy giảm.

Tập đoàn: duy trì đà tăng trưởng; đẩy mạnh vai trò dẫn dắt trong chiến lược Chuyển đổi số quốc gia; tập trung vào đánh giá, nâng cao chất lượng hạ tầng mạng lưới. Nguồn việc truyền thống ngày càng khó khăn (quy định pháp luật chặt chẽ, thủ tục thanh toán phức tạp, khó khăn, nguồn việc nhỏ lẻ, phân tán), mạng lưới hạ tầng đang già đi nhanh chóng.

II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023

1. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2023

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu điều hành | KH 2023 | TH 2023 | % HT | Ghi chú |
|----|----------------------|---------|---------|------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 280.000 | 285.584 | 102% | |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 30.805 | 32.533 | 106% | |

| | | | | | |
|---|----------------------------|---------|---------|------|--|
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 24.644 | 25.996 | 105% | |
| 4 | Tổng tài sản | 244.017 | 185.843 | 76% | |
| 5 | Vốn chủ sở hữu | 133.195 | 134.953 | 101% | |
| 6 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 86.232 | 93.832 | 109% | |
| 7 | Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE) | 19,4% | 20,25% | 104% | |

Trong năm 2023 là một năm đầy nỗ lực của Ban Điều hành cùng toàn thể CBNV Công ty trong việc tìm kiếm và triển khai công việc. Ban Điều hành công ty đã điều hành quyết liệt, sáng tạo, tìm kiếm các giải pháp để hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất năm 2023.

2. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Hoạt động sản xuất kinh doanh

⚡ Lĩnh vực tư vấn thiết kế (KSTK hạ tầng viễn thông, công trình dân dụng công nghiệp): Hoàn thành doanh thu 50 tỷ, đạt 121% Kế hoạch, giảm 31% so với năm 2022. Nguồn việc truyền thống tiếp tục đà suy giảm, bão hòa.

⚡ Lĩnh vực Kiểm soát chất lượng (Kiểm định, Giám sát): Hoàn thành doanh thu 119 tỷ, đạt 114% Kế hoạch, tăng trưởng 64% so với năm 2022. Công tác kiểm định góp phần quan trọng mang lại sự ổn định cho hạ tầng mạng lưới, năm 2023 thực hiện kiểm định ~ 6.000 cột anten giúp Tổng Công ty Mạng lưới Viettel phát hiện các cột không đảm bảo an toàn để triển khai khắc phục kịp thời

⚡ Lĩnh vực mới (Đo lường, Giải pháp hạ tầng viễn thông, ICT, ...): Hoàn thành doanh thu 115 tỷ, đạt 88% Kế hoạch, tăng trưởng 66% so với năm 2022, cụ thể: Trong năm Công ty đã đẩy mạnh xây dựng năng lực cho Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu để thực hiện đo kiểm các dự án trong và ngoài nước, doanh thu Đo lường đạt 11 tỷ/KH 21 tỷ, tăng trưởng 165% (nguồn việc đã có nhưng tiến độ dự án phải sang năm 2024 mới lên được doanh thu); doanh thu giải pháp hạ tầng viễn thông đạt 92,4 tỷ/KH 90,7 tỷ, tăng trưởng 52%; doanh thu ICT đạt 5,5 tỷ/KH 10,9 tỷ, tăng trưởng 230% ...

b. Công tác quản lý cổ đông

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, chi trả cổ tức 10% bằng tiền và chi trả cổ tức bằng cổ phiếu 8,823% vốn điều lệ.

Cơ cấu cổ đông chốt danh sách tại ngày 02/04/2024:

| TT | Nội dung | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần | Tỷ trọng |
|----|--------------------|------------------|------------------|----------|
| I | Cổ đông trong nước | 1.062 | 9.332.161 | 99,5% |
| | Tổ chức | 10 | 6.281.479 | 66,9% |

| TT | Nội dung | Số lượng cổ đồng | Số lượng cổ phần | Tỷ trọng |
|------------|---------------------------|---------------------|---------------------|-------------|
| | Cá nhân | 1.052 | 3.050.682 | 32,5% |
| II | Cổ đông nước ngoài | 23 | 51.069 | 0,5% |
| | Tổ chức | 1 | 55 | 0% |
| | Cá nhân | 22 | 51.014 | 0,5% |
| III | Cổ phiếu quỹ | 0 | 0 | 0% |
| | Cộng | 1.085 | 9.383.230 | 100% |

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. Dự báo về môi trường kinh doanh

– Thế giới: Tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2024 dự báo ở mức 2,7-2,9%, giảm so với mức dự báo 3% của năm 2023, cho thấy xu hướng giảm tốc của kinh tế toàn cầu. Xung đột vũ trang và bất ổn chính trị tiếp tục diễn biến phức tạp.

– Trong nước: Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP khoảng 6-6,5%. Nhiều lĩnh vực kinh tế dự báo còn khó khăn do tác động của nền kinh tế toàn cầu.

– Ngành viễn thông: năm 2024 dự báo chính sách quản lý của nhà nước trở lại ổn định. Thị trường tăng trưởng trở lại sau khi chạm đáy, mở rộng vùng phủ 4G, 5G tạo ra các thị trường mới, thêm các cơ hội về tăng trưởng. Chủ trương về tắt mạng 2G, 3G và mua thêm tần số của các nhà mạng trong và ngoài nước tăng, vì thế nguồn việc về Đo lường và tối ưu chất lượng mạng là rất cấp thiết, tạo đà phát triển Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu của Công ty.

– Tập đoàn: Triển khai chiến lược đã được phê duyệt, đảm bảo hạ tầng để phát triển mạng 5G, triển khai xây dựng các tòa nhà trụ sở làm việc, các trung tâm Viettel huyện ... là cơ hội về nguồn việc cho VTK. Kết quả khởi sắc của khối viễn thông nước ngoài trong năm 2023 là điều kiện thuận lợi để Công ty VTK cung cấp các dịch vụ đánh giá chất lượng mạng lưới, hạ tầng, giúp thị trường đảm bảo hoạt động kinh doanh.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu điều hành | TH 2023 | KH 2024 | Tỷ lệ % |
|----|----------------------|---------|---------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 285.584 | 352.000 | 123% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 32.533 | 36.900 | 113% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 25.996 | 29.520 | 114% |

| | | | | |
|---|----------------------------|---------|---------|------|
| 4 | Tổng tài sản | 185.843 | 231.984 | 125% |
| 5 | Vốn chủ sở hữu | 134.953 | 146.137 | 108% |
| 6 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 93.832 | 93.832 | 100% |
| 7 | Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE) | 20,25% | 21,41% | 106% |

2. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện

a. Nâng cao năng lực của Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu, đẩy mạnh kinh doanh thị trường nước ngoài

Mục tiêu:

- Mở rộng hoạt động của Trung tâm Đo lường từ đo kiểm chất lượng mạng lưới sang tổ chức tối ưu vô tuyến (phân tích dữ liệu, tư vấn, quy hoạch và tổ chức tối ưu), đảm bảo năng lực đề quy hoạch thiết kế cho một mạng viễn thông mới.
- Đẩy mạnh kinh doanh tới các nhà cung cấp dịch vụ ngoài Viettel và các công ty cung cấp dịch vụ viễn thông trên toàn thế giới.
- Đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại mang tầm quốc tế cho Trung tâm.

Giải pháp:

⚡ Tổ chức nguồn lực

- Tổ chức tuyển dụng các nhân sự KEY về quy hoạch, tối ưu mạng lưới.
- Đầu tư thiết bị đảm bảo công cụ dụng cụ, tổ chức nguồn lực thực hiện công việc, đảm bảo pháp lý khi làm việc tại nước ngoài.
- Đồng hành cùng các đơn vị đo kiểm lớn tại Việt Nam, tìm kiếm các đơn vị đối tác tại nước ngoài để trao đổi tri thức, nguồn lực, công việc.

⚡ Tổ chức kinh doanh

- Trong nước: Phối hợp VTNNet, VTT để triển khai các chương trình đo kiểm trong nước.
- Thị trường nước ngoài: Làm việc với các CTO, trưởng phòng Tối ưu của toàn bộ các thị trường để xác định rõ nhu cầu. Phối hợp với VTNNet, VTG để xác định các tồn tại trong chất lượng hạ tầng mạng lưới tại thị trường để có các giải pháp đề xuất. Bám nắm Tập đoàn, VTG, VTNNet ... để tham gia xây dựng quy hoạch, tối ưu hạ tầng mạng lưới tối thiểu 1 thị trường Viettel đầu tư.
- Các nhà mạng bên ngoài: Bám nắm các nhà mạng Mobifone, VNPT, Gtel... để xúc tiến các nguồn việc. Thông qua mạng đấu thầu để tiếp cận công việc.

b. Đưa ra các giải pháp phát triển hạ tầng bên vững, tối ưu, làm cơ sở triển khai 5G theo chiến lược của Tập đoàn trong và ngoài nước

Mục tiêu:

- Đồng hành cùng VTNNet, Ban Kỹ thuật Tập đoàn, các cơ quan của Bộ TT&TT... nghiên cứu đưa ra các giải pháp kỹ thuật, chỉ tiêu kiểm soát chất

lượng hạ tầng nhà trạm của các nhà mạng trong nước và các thị trường Viettel đầu tư, đặc biệt chú trọng các giải pháp hạ tầng đảm bảo cho lắp đặt 5G

– Đóng góp tri thức thông qua các bài đăng trên Tạp chí Kỹ thuật Tập đoàn (tối thiểu 01 bài/ quý).

– Tham gia tối thiểu 02 hội nghị về công tác kỹ thuật tầm cỡ Quốc tế.

Giải pháp:

– Chủ động bám nắm, trao đổi thông tin thường xuyên, định kỳ với Ban Kỹ thuật, VTNNet; Tham gia sâu rộng các hoạt động kỹ thuật, nghiên cứu công nghệ mới của Tập đoàn.

– Xây dựng tiêu chí khảo sát, đánh giá hiện trạng HTML, đề xuất giải pháp củng cố, bổ sung phục vụ lắp đặt thiết bị 5G; các giải pháp đáp ứng chủ trương tháo 2G, 3G ...

– Nghiên cứu các quy định hiện hành để tham mưu cho Tập đoàn về việc quản lý, kiểm soát, đảm bảo chất lượng các trạm xã hội hóa mà Viettel thuê.

c. Nâng bậc công tác chuyển đổi số của Công ty từ mức "Hình thành" lên mức "Thực thi"

Mục tiêu:

– Xây dựng chương trình hành động và tổ chức triển khai để nâng bậc công tác chuyển đổi số của đơn vị. Điểm trưởng thành số đạt: 3,0-3,5 điểm.

Giải pháp:

– Truyền thông nâng cao nhận thức của CBCNV về các hoạt động, mục tiêu chuyển đổi số

– Mời chuyên gia Tập đoàn/thuê ngoài để tư vấn đánh giá toàn diện bức tranh CDS của đơn vị. Tuyển dụng nhân sự KEY đảm bảo thực hiện công tác chuyển đổi số của đơn vị.

– Xác định các vấn đề tồn tại lớn nhất trong hoạt động điều hành SXKD để xây dựng theo lộ trình hành động ứng dụng CNTT, mua hoặc xây dựng các phần mềm phù hợp, chuyển đổi số từng bước.

– Xây dựng và thực thi chương trình chuyển đổi số Công ty năm 2024. trong đó có các nhiệm vụ cụ thể áp dụng cho từng bộ phận.

– Đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung liên kết, quản trị dữ liệu các phần mềm.

d. Mở rộng không gian kinh doanh ngoài Tập đoàn

Mục tiêu:

– Phê duyệt chương trình hành động kinh doanh khách hàng bên ngoài và tổ chức triển khai, mục tiêu đảm bảo nguồn việc để đạt 75 tỷ doanh thu ngoài Viettel (chiếm 20% tỷ trọng tổng doanh thu).

Giải pháp:

- Duy trì, mở rộng mối quan hệ hợp tác với các Bộ ngành, Chính quyền địa phương và các Doanh nghiệp lớn (Mobifone, VNPT, EVN, Dầu khí,...); Tích cực phối hợp, bám nắm các dự án trọng điểm để đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty; Thường xuyên nghiên cứu, rà soát cơ chế chính sách, tạo hành lang pháp lý để Công ty và các đơn vị phát triển.

- Nâng cao năng lực tổ chức, cá nhân, chuyên nghiệp hóa, nâng cao năng lực bộ phận kinh doanh, đấu thầu, đặc biệt đấu thầu qua mạng để tìm kiếm nguồn việc cho SXKD. Tăng cường truyền thông, quảng bá năng lực, thương hiệu của Công ty đến khách hàng thông qua Profile, Website, các kênh OTT,... Đẩy mạnh lan tỏa việc kinh doanh đến tất cả các CBNV công ty với các chính sách khen thưởng hấp dẫn.

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; (ii) Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, các nhiệm vụ, các giải pháp khi cần thiết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.TC.Hà.

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Đăng Hùng

VIETTEL
C.P.
101

Số: 03 /BC-VTK-BKS

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
 - Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
 - Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Báo cáo của Ban Giám đốc và Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung kiểm soát của năm 2023 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023.

1. Tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.

1.1. Các cuộc họp và quyết định của Ban Kiểm soát

Năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý và tham dự 08 cuộc họp HĐQT. Các quyết định đã được thông qua tại cuộc họp Ban Kiểm soát:

- Thông qua đề xuất Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là Công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Thông qua các nội dung Ban Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động SXKD định kỳ của Công ty.

1.2. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Việc chi trả thù lao Ban Kiểm soát được thực hiện đúng theo Nghị quyết 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2023 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua. Tổng thù lao Ban Kiểm soát năm 2023 là 503.338.583 đồng.

1.3. Báo cáo về kết quả kinh doanh của và Giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty



Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ, Luật doanh nghiệp, Quy chế hoạt động và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.

a. Về Công bố thông tin

- BKS đã giám sát việc công bố thông tin của Công ty, kịp thời đốc thúc Công ty thực hiện đầy đủ, đúng hạn việc công bố thông tin theo quy định của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

- Trong năm, Công ty không có công văn nhắc nhở hoặc phạt về việc chậm công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

b. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

| TT | Chỉ tiêu | KH 2023 | TH 2023 | % HT |
|-----------|-------------------------------|---------|---------|------|
| I | Chỉ tiêu kinh doanh | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | 280.000 | 285.584 | 102% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế (LNTT) | 30.805 | 32.533 | 106% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế (LNST) | 24.644 | 25.996 | 105% |
| 4 | LNTT/DT | | 11,4% | |
| II | Chỉ tiêu tài chính | | | |
| 1 | Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | | 74,4% | |
| 2 | Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | | 25,6% | |
| 3 | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | | 27,4% | |
| 4 | Nguồn VCSH/Tổng NV | | 72,6% | |
| 5 | Hệ số thanh toán ngắn hạn | | 2,7 | |
| 6 | Hệ số thanh toán nhanh | | 2,5 | |
| 7 | ROE | | 20,25% | |
| 8 | ROA | | 14,33% | |
| 9 | EPS | | 3.158 | |

- Qua kết quả tài chính năm 2023 cho thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như: Vốn chủ sở hữu, Vốn điều lệ, đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh

thu, lợi nhuận trước thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức đã được Nghị Quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2023 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua.

- Đánh giá: Công ty đã thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu tài chính hiệu quả, lành mạnh thể hiện tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư được bảo toàn và phát triển, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

1.4. Thăm tra báo cáo tài chính

- BCTC được lập theo quy định của Pháp luật
- Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán được lập, ghi chép, lưu trữ theo đúng quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC cho ý kiến Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý và đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty. Báo cáo tài chính được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định và phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành tại Việt Nam.

1.5. Phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành

- Phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành đến các phòng, trung tâm, dự án được thực hiện chặt chẽ tương đối tốt.

- BKS đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cũng như các văn bản về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.6. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên

- Trên cơ sở Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát, các Kiểm soát viên đã chủ động tích cực trong các hoạt động chuyên môn, duy trì chế độ công tác, nội quy và các quy định nội bộ của Công ty.

Đánh giá chung, Ban Kiểm soát Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 theo chức năng, nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ Công ty. Các Kiểm soát viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT và Luật doanh nghiệp. HĐQT đã điều hành Công ty bằng các Nghị quyết được biểu quyết tại phiên họp hoặc thông qua nhiều quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết

của ĐHĐCĐ, nội dung phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

- HĐQT đã hoàn thành các nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền (lựa chọn đơn vị kiểm toán; chi trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu,...).
- Trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2023, Hội đồng quản trị đã phê duyệt thông qua chủ trương cho phép Giám đốc Công ty ký các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel trong năm 2023. Tổng số các hợp đồng là 202 hợp đồng với tổng giá trị 468 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty). Các hợp đồng năm 2023 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 111 tỷ đồng doanh thu năm 2023, chiếm 39% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 11,9 tỷ đồng chiếm 37% lợi nhuận trước thuế của Công ty, qua đó giúp đảm bảo kế hoạch kinh doanh, đảm bảo nguồn việc và thu nhập cho CBNV.

Tuy nhiên theo đánh giá của Ban Kiểm soát, hoạt động của HĐQT vẫn còn hạn chế về định hướng trong hoạt động chuyển đổi số.

3. Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành của Ban Giám đốc:

Với trách nhiệm, sự nỗ lực, sự sáng tạo và cố gắng của Ban Giám đốc trực tiếp đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành mọi hoạt động của Công ty hàng ngày theo các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty. Nội dung điều hành của Ban Giám đốc Công ty tuân thủ theo đúng các Nghị quyết của HĐQT, phù hợp với chức năng quyền hạn của Ban Giám đốc Công ty.

Trong năm 2023, Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện vượt kế hoạch 2023 đề ra trong tình hình Các nhà mạng tối ưu tiết kiệm chi phí, chuyển trọng tâm vào chuyển đổi số, công nghệ cao.

Tuy nhiên theo đánh giá của Ban Kiểm soát, hoạt động của Ban Điều hành còn một số tồn tại sau:

- Chưa tìm kiếm được các nhân sự key cho các lĩnh vực ngành nghề mới.
- Chưa xây dựng được cơ chế, chính sách đủ tốt để giữ chân người lao động có kinh nghiệm.
- Đối với công tác kinh doanh: nhân sự kinh doanh còn thiếu, chưa bám sát được toàn bộ khách hàng, chưa có các kỹ thuật phân tích chuyên sâu về thị trường bên ngoài để đưa ra các quyết định tốt nhất.



II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Thực hiện theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ của Công ty nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị. Đồng thời bám sát Kế hoạch Ban Kiểm soát năm 2024 để thực hiện bao gồm các nhiệm vụ:

- Kiểm toàn Ban Kiểm soát chuyên trách Công ty, phân công nhiệm vụ trong BKS và thống nhất báo cáo Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2024.
- Giám sát tính hợp pháp, hợp lý trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, của HĐQT.
- Thẩm định tính đầy đủ, trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính quý, năm.
- Kiến nghị HĐQT các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.
- Giám sát hiệu lực, sự tuân thủ hệ thống quy trình, quy định.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin Công ty.
- Giám sát các hoạt động đặc thù khác.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện tốt nhất để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phan Thế Trường



Số: 02 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ VIỆC THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023. Cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền | Ghi chú |
|-----|--|----------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước | 3.191.677 | |
| 2 | LNST trên BCTC năm 2023 | 25.996.491.182 | |
| 3 | LNST dùng để phân phối của năm 2023 | 25.999.682.859 | |
| 4 | Trích lập các quỹ | 11.924.837.859 | |
| 4.1 | Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển | 4.511.417.859 | |
| 4.2 | Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động | 6.926.841.000 | |
| 4.3 | Trích quỹ thưởng của Người quản lý | 486.579.000 | |
| 5 | Chi trả cổ tức | 14.074.845.000 | |
| | Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ | 15% | |
| | Trong đó: | | |
| - | Trả cổ tức bằng tiền | 14.074.845.000 | |
| | Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/Vốn điều lệ | 15% | |
| 6 | LNST chưa phân phối | 0 | |



Đề xuất:

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tại mục 4.2: Giao Giám đốc Công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quyết định chi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế, quy định pháp luật và nội bộ của Công ty

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể tại mục 4.3 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT,TC.Hà.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trưởng tá Lê Bá Tân



Số: 03 /TTTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023 và đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao cho thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS), như sau:

I. Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2023

1. Hội đồng Quản trị

Tổng mức thù lao năm 2023 là: 108.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao của các thành viên HĐQT khác: 2.000.000 đồng/người/tháng.

2. Ban Kiểm soát

Tổng thù lao của BKS năm 2023: 503.338.583 đồng, trong đó:

- Thù lao của Trưởng BKS chuyên trách chi trả theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Công ty.
- Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 1.000.000 đồng/người/tháng.

II. Đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2024

1. Nguyên tắc chung

a) Đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách:

Đề xuất mức thù lao Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách như sau:

- Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách được hưởng thù lao theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Công ty.
- Hưởng các lợi ích khác theo Quy chế nội bộ của Công ty.

b) Đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách: hưởng thù lao cố định.

c) Đối với thành viên Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm chức danh quản lý tại Công ty: Hưởng lương theo Quy chế lương của Công ty và hưởng thù lao cố định như đối với thành viên Hội đồng Quản trị không chuyên trách.

2. Đề xuất thù lao của HĐQT



Dự kiến tổng mức thù lao của HĐQT (thành viên HĐQT không chuyên trách) năm 2024 là 108.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
- Thù lao của các thành viên HĐQT khác: 2.000.000 đồng/người/tháng.

3. Đề xuất thù lao của BKS

Dự kiến tổng mức thù lao của BKS năm 2024 không vượt quá 600.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: Chi trả theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Công ty (tham chiếu mức lương mục tiêu theo quy chế lương HAY của Công ty số 2689/BC-VTK-TCLĐ ngày 14/12/2019).
- Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 1.000.000 đồng/người/tháng

4. Chi phí phục vụ hoạt động của HĐQT và BKS

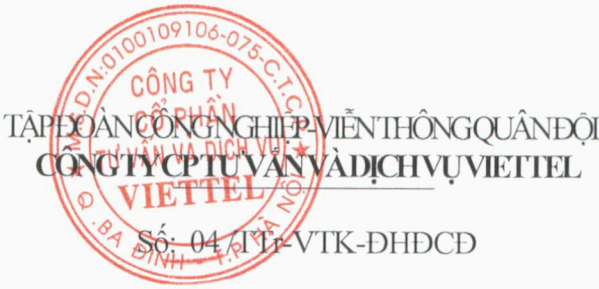
Để thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi quyền hạn và nghĩa vụ của mình, HĐQT, BKS sử dụng chi phí tuân thủ theo các Quy chế nội bộ mà Công ty ban hành hoặc theo Nghị quyết mà Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.TC;Hà.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, như sau:

1. Yêu cầu đối với đơn vị kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán phải nằm trong danh sách các đơn vị đủ điều kiện kiểm toán theo công bố của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Phải có kinh nghiệm kiểm toán các lĩnh vực kinh doanh của Công ty;
- Phải có uy tín về chất lượng dịch vụ và đảm bảo thời gian kiểm toán, phí kiểm toán ở mức hợp lý.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Căn cứ theo các tiêu chí trên, Ban Kiểm soát đề xuất danh sách một số Công ty Kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một Công ty Kiểm toán trong danh sách các công ty nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao Giám đốc ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty Kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TC; Truong.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Phan Thế Trường

Số: 05 /TTr-VTK-ĐHĐCD

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch
với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Hội đồng Quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận về việc Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel ký kết các Hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (sau đây gọi tắt là "Tập đoàn Viettel"). Cụ thể như sau:

I. Báo cáo kết quả ký hợp đồng năm 2023

Được sự đồng ý của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, theo tờ trình số 05/TTr-VTK-ĐHĐCD, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đã ký các hợp đồng với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội. Cụ thể như sau:

1. Các hợp đồng đã ký

Trong năm 2023, Công ty đã ký kết các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel. Tổng số các hợp đồng ký năm 2023 là 202 hợp đồng với tổng giá trị 468 tỷ đồng.

2. Lợi nhuận, giá trị đem lại cho Công ty

Các hợp đồng năm 2023 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 111 tỷ đồng doanh thu, chiếm 39% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 11,9 tỷ đồng chiếm 37% lợi nhuận trước thuế của Công ty.

II. Đề xuất ĐHĐCD chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Viettel năm 2024.

HDQT kính đề nghị ĐHĐCD thông qua giao dịch, hợp đồng mang tính chất thường xuyên, liên tục có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản hoặc giao dịch, hợp đồng dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản trên BCTC gần nhất của Công ty.

Tổng giá trị các giao dịch, hợp đồng năm 2024 không vượt quá 600 tỷ đồng (~120% so với tổng giá trị giao dịch, hợp đồng năm 2023). Cụ thể như sau:

1. Các doanh nghiệp, đơn vị mà Công ty thực hiện giao dịch:

- Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.
- Các Chi nhánh của cổ đông Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội



- Các Công ty mà Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội có khả năng chi phối hoạt động thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc thông qua việc ra quyết định của Công ty.

2. Phạm vi, nội dung công việc của hợp đồng, giao dịch:

- ✚ Có thể chia thành các nhóm công việc chính như sau:
 - Tư vấn Hạ tầng viễn thông: Khảo sát, thiết kế hạ tầng trạm, truyền dẫn,...
 - Kiểm định Hạ tầng viễn thông: Kiểm tra và đánh giá chất lượng cột viễn thông,...
 - Giải pháp hạ tầng viễn thông: Đánh giá và tổ chức các giải pháp đảm bảo sự bền vững của hạ tầng,...
 - Đo lường: Đo xây dựng mô hình truyền sóng, đo tối ưu chất lượng mạng,...
 - Cung cấp, thuê thiết bị: Cung cấp các vật tư, thiết bị tích hợp lắp đặt trong các dự án,...
- ✚ Địa điểm thực hiện hợp đồng:
 - Trong nước: 63 tỉnh/thành.
 - Nước ngoài: Thực hiện hợp đồng đo xây dựng mô hình truyền sóng, ... tại Mytel và một số thị trường nước ngoài khác khi các bên có nhu cầu phát sinh trên cơ sở tuân thủ luật Việt Nam và pháp luật tại nước sở tại.
- ✚ Các hợp đồng, giao dịch được thực hiện khi đảm bảo các nguyên tắc:
 - Giá sử dụng trong hợp đồng hoặc giao dịch là giá thị trường tại thời điểm hợp đồng được ký kết hoặc giao dịch được thực hiện;
 - Thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng đảm bảo nguyên tắc quyền và nghĩa vụ, lợi ích không trái pháp luật và nguyên tắc giao dịch độc lập.

3. Thời gian giao kết các hợp đồng, giao dịch: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty chủ động quyết định, triển khai ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan nêu trên theo đúng quy định. Công ty sẽ có trách nhiệm công bố thông tin chi tiết giao dịch liên quan và báo cáo lại ĐHĐCĐ kết quả thực hiện ký kết hợp đồng cả năm 2024 trong kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Do thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 dự kiến vào tháng 04/2025, nên ĐHĐCĐ cho phép Người đại diện theo pháp luật ký các hợp đồng từ đầu năm 2024 có tính chất tương tự năm 2023 nhằm đảm bảo pháp lý cho việc thực hiện hợp đồng và lợi ích mang lại cho Công ty. Công ty sẽ có văn bản chính thức báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 cho phép thực hiện các giao dịch trên và báo cáo tại kỳ ĐHĐCĐ gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.ĐT,hienntt84.



Số: 06 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng Quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung sau:

I. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Để tiếp tục phát huy các điểm mạnh đang có và hoàn thành vượt mức mục tiêu đặt ra trong giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030, Hội đồng quản trị đề xuất bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh mới như sau:

- Mã ngành 4223: Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc;
- Mã ngành 4321: Lắp đặt hệ thống điện;
- Mã ngành 7410: Hoạt động thiết kế chuyên dụng.
- Mã ngành 4662: Bán buôn kim loại và quặng kim loại (*Chi tiết: Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại khác*)
- Mã ngành 4651: Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm

Lý do bổ sung: Đáp ứng xu thế kinh doanh của thị trường, tận dụng nguồn lực sẵn có để thúc đẩy việc tăng trưởng kinh doanh theo định hướng của Công ty.

II. Tổ chức thực hiện

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc Ban Điều hành thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh và công bố thông tin theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HDQT, BKS;
- Lưu VT.TC;Hà.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trưởng tá Lê Bá Tân